TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 18 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị D.

Nơi cư trú tại: Số 20, đường P, tổ dân phố P 1, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Nguyễn Văn T.

Nơi cư trú tại: Số 20, đường P, tổ dân phố P 1, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng ngày 04 tháng 12 năm 2012 là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời trình bày của hai bên và tại phiên hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2019 cho thấy quá trình chung sống giữa chị D và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh chị bất đồng quan điểm sống, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay anh chị đã

sống ly thân, không còn quan tâm trách nhiệm với nhau. Gia đình hai bên và Tòa án đã hòa giải mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Việc chị D và anh T xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 và Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị D và anh T về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn".

[2] Về con chung: Chị D và anh T 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 21/12/2012 và Nguyễn Ngọc Hà A, sinh ngày 22/10/2016. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị D và anh T xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con chung Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 21/12/2012 và Nguyễn Ngọc Hà A, sinh ngày 22/10/2016cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D và anh T tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Chị D và anh T không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị D và anh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Chị D và anh T đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải A, thành phố Hải Phòng theo các Biên lai thu số 0005215 và số 0005216 ngày 03/9/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường Đông Hải 1, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh